

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày 16 tháng 3 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật và ông Nguyễn Văn Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Lưu Kim N, sinh năm 1995 tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Kim Đ, sinh N 1961 và bà Dương Thị L, sinh N 1963; Vợ, con: Không có; Tiền sự: Không. Tiền án: Có 03 tiền án:

Tại bản án số: 81/2013/HSST ngày 27/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 07/9/2015. Phần án phí N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/02981 ngày 06/01/2014;

Tại bản án số: 22/2017/HSST ngày 13/01/2017, bị Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc N phải bồi thường cho

Công ty Cổ phần Đầu tư Tam Đảo: 4.280.000 đồng; cho anh Trần Thanh B: 13.205.000 đồng; cho ông Nguyễn Công L: 3.000.000 đồng.

Tại bản án số: 10/2017/HSST ngày 24/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Lưu Kim N đã chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án trên, về địa phương ngày 25/6/2019. Phần án phí và dân sự chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2019, Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 01 – Công an TP. Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Chị Phùng Thị Hồng D, sinh N: 1996;

HKTT: Thôn P, xã B, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội

Chị D vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/11/2019, Lưu Kim N đi bộ một mình vào khu vực thôn P- xã B, với mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. N đi theo lối cổng nhà chị Phùng Thị Hồng D- SN 1996- ở thôn P- xã B và quan sát thấy nhà chị D mở cửa, phát hiện thấy có sơ hở N đã đi vào phòng khách nhà chị D lấy 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 7 Plus, màu vàng, Imel 359180071434176 của chị D và sạc Pin ở trên ghế Sofa. N cầm theo điện thoại và cục sạc, đi ra theo lối vào và đi ra ngoài theo đường thôn P, đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Y (SN 1985- ở thôn P- xã B), N đi vào đó sạc nhờ điện thoại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, qua định vị bằng icloud, anh Nguyễn Văn N, SN 1990 là chồng chị D định vị chiếc điện thoại bị mất đang ở trong khu vực quán nước nhà chị Y. Anh N đã đến quán nước nhà chị Y, thấy N đang ở đó, có nhiều biểu hiện nghi vấn, nên đã đến gần và phát hiện ra chiếc điện thoại của chị D đang được giấu trong túi quần của N. Anh Ngọc đã hô hoán bắt giữ đối tượng N và bàn giao cho Công An xã B để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Công An huyện Ba Vì, Lưu Kim N đã khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-ĐGTS ngày 07/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì đã kết luận: *01 chiếc điện*

thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng, số imei 35918007144176 đã qua sử dụng và bộ sạc có giá trị là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng, số imei 35918007144176 và sạc điện thoại. Ngày 20/11/2019, sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra Công An huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phùng Thị Hồng D. Chị D đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 10/02/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Lưu Kim N ra trước Tòa án nhân dân huyện Ba Vì để xét xử về tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS N 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Kim N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Kim N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Kim N từ 36 đến 42 tháng tù.
- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, số imei 35918007144176 đã qua sử dụng và bộ sạc có giá trị 7.000.000 đồng của Lưu Kim N đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự N 2015. Bị cáo trước đây phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình

sự. Như vậy có đầy đủ cơ sở để kết luận Lưu Kim N đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và hoang mang, bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng có 03 tiền án chưa được xóa án tích về tội trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự của các bản án trên mà đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc các ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, và đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo không có tài sản công việc thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết định khung nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng, số imei 35918007144176 đã qua sử dụng và nạp điện thoại. Ngày 20/11/2019, sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra Công An huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phùng Thị Hồng D là đúng quy định. Chị Phùng Thị Hồng D đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Kim N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự N 2015; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử phạt: Lưu Kim N 30 (ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ 05/11/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lưu Kim N, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Lưu Kim N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND H. Ba Vì;
- Chi cục THADS H. Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức